

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày : 24 - 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;
2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST- HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1508/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D, sinh ngày 18/4/2000, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú khu phố T1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vĩnh L và bà Nguyễn Thị Ngọc P; vợ, con chưa có, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn H, sinh năm 1973; nơi cư trú thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ung Văn T, sinh năm 1980, nơi cư trú khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị X, sinh năm 1984, nơi cư trú khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Đỗ Tiến Q, sinh năm 1976, nơi cư trú khu phố T 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Nguyễn Dương H, sinh năm 1981, nơi cư trú khu phố T 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

5. Nguyễn T, sinh năm 1996, nơi cư trú thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

6. Nguyễn Chí T, sinh ngày 04/08/2001, nơi cư trú thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Nguyễn Chí T đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thua nợ Nguyễn Công D số tiền 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng) không trả nên D rủ 03 người bạn của D đến nhà của T tạt sơn để đe dọa ép gia đình T trả nợ.

Vào chiều ngày 20/02/2020, D gọi điện thoại hẹn gặp Lê Văn L uống nước tại quán bên đường (không rõ địa chỉ ở gần nhà L) với mục đích là bàn về việc đi tạt sơn nhà T. Sau đó, L rủ thêm 02 người bạn của L là Nguyễn Anh T ở phường Bùi Thị X, thành phố Q, tỉnh Bình Định và T (tên thường gọi là S) ở thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Khi gặp L, D rủ L cùng hai người bạn của L tới đến nhà của T ở xã P, huyện T tạt sơn đòi nợ thì cả bọn đồng ý. Uống nước xong trên đường về nhà, D ghé một tiệm bán sơn (không rõ tên và địa chỉ) mua một bình sơn xịt màu đỏ và một thùng sơn màu đỏ mang về nhà trộn với dầu nhớt đã qua sử dụng chuẩn bị tới đi tạt sơn.

Như đã hẹn trước, rạng sáng ngày 21/02/2020, D mang theo sơn đã chuẩn bị từ trước móc trên xe và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X7-5285 đi đến ngã ba D gặp nhóm của L để cùng đi tạt sơn. Tại đây, D điều khiển xe mô tô 77X7-5285 chở L ngồi sau, T sử dụng xe mô tô không rõ biển số chở Nguyễn Anh T ngồi sau đến nhà ông Nguyễn H (là cha ruột của T). Tại đây, D cùng L, T và Nguyễn Anh T dùng thùng sơn đã chuẩn bị sẵn tạt vào cửa sắt, vào tường, dùng bình sơn xịt vào tường và cửa sắt làm hư hỏng một số tài sản gồm: Cửa sắt kéo màu trắng kích thước (4,8x2,95)m bị bám dính chất bẩn màu đỏ trên toàn bộ cửa, mặt tường ở hai bên cửa có cùng kích thước (3x0,6)m bị bám dính chất bẩn màu đỏ trên toàn bộ tường. Sau đó, cả bọn bỏ đi về nhà ngủ.

Ngày 01/4/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước đã định giá và kết luận các tài sản mà Nguyễn Công D đã làm hư hỏng có trị giá thành tiền là: 01 (một) cửa sắt kéo màu xám trắng kích thước (4,8x2,95)m bị dính chất bẩn màu đỏ trên toàn bộ cửa, chi phí sửa chữa là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); mặt tường phía trước nhà ở hai bên cửa có cùng kích thước (3x0,6)m bị dính chất bẩn, chi phí sửa chữa là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng có trị giá thành tiền là 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TP ngày 31 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Do muốn đòi nợ số tiền mà Nguyễn Chí T đã thua độ cá độ bóng đá nên vào ngày 21/02/2020, Nguyễn Công D đã có hành vi tạt sơn cùng chất bẩn làm hư hỏng một số tài sản của nhà ông Nguyễn H ở thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định gây thiệt hại với số tiền là 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi của Nguyễn Công D là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá và phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp đề nghị không áp dụng.

Bị cáo Nguyễn Công D không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công D khai nhận nguyên nhân dẫn đến vụ việc là do bị cáo bức xúc việc Nguyễn Chí T là con trai của ông Nguyễn H nợ bị cáo số tiền 43.000.000 đồng, bị cáo đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng T vẫn không chịu trả, nên bị cáo đã rủ Lê Văn L, sau đó L rủ thêm 02 người bạn của L (bị cáo không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà T tạt sơn để buộc T trả nợ, như đã hẹn rặng sáng ngày 21/02/2020 bị cáo cùng Lê Văn L và 02 người bạn của L đến nhà ông Nguyễn H dùng thùng sơn trộn với dầu nhớt đã chuẩn bị sẵn tạt vào cửa sắt, vào tường và dùng bình sơn xịt vào tường, cửa sắt làm hư hỏng tài sản. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập. Do đó Cáo trạng số 27/CT-VKS-TP ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và lời luận tội của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì nóng vội muốn đòi tiền nhanh mà bị cáo đã lâm vào con đường phạm tội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 01/4/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước đã định giá và kết luận các tài sản mà bị cáo đã làm hư hỏng có trị giá thành tiền là: 01 (một) cửa sắt kéo màu xám trắng kích thước (4,8x2,95)m bị dính chất bẩn màu đỏ trên toàn bộ cửa, chi phí sửa chữa là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); mặt tường phía trước nhà ở hai bên cửa có cùng kích thước (3x0,6)m bị dính chất bẩn, chi phí sửa chữa là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng có trị giá thành tiền là 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng), do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng; sau khi gây thiệt hại bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), được người bị hại bãi nại và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào phải bị xử lý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thấy sai lầm, biết ăn năn hối cải nên đã đến gặp bị hại bồi thường số tiền 10.000.000 đồng trong khi thiệt hại chỉ có 5.300.000 đồng, để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và việc cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, cũng không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Đối với Lê Văn L sau khi thực hiện hành vi phạm tội cùng với Nguyễn Công D đã chết vì tai nạn giao thông vào ngày 26/3/2020 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Phước không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hai người bạn của L là Nguyễn Anh T và T (tên thường gọi là Shin), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch hai người này nên chưa có căn cứ để xử lý, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Xe mô tô biển kiểm soát 77X7-5285 do ông Nguyễn Dương H làm chủ sở hữu, khi D sử dụng xe nói trên dùng làm phương tiện phạm tội, ông H không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ.

Đối với hành vi D cùng T tham gia cá độ bóng đá được thua bằng tiền, ngoài lời khai của D và T, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh D và T có hành vi đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý D và T về hành vi này.

[6] Xét về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho ông H và ông H không có yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự còn qui định hình phạt bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công D phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công D 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Công D cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án Cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV và THAHS TAND T. Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quý Phúc

